

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 45/2025/HSST

Ngày 25- 4-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đoàn Văn Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Văn V, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1995; nơi sinh: Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 2, Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Trần Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến ngày 23/01/2025, được thay thế biện pháp ngăn chặn thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, “có mặt”

Bị hại: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1962 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 19/7/2023 do trời mưa, Phạm Văn V mặc một bộ quần áo mưa, đầu đội mũ bảo hiểm kín có kính phía trước và một mình điều khiển xe mô tô BKS 88F1 - 215.12 (Giấy phép lái xe của V còn hạn sử dụng) đi hướng từ xã T, huyện Y về xã N, huyện Y đến đoạn đường liên xã thuộc địa phận thôn Lương 1, xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì phần chắn gió của mũ bảo hiểm mà V đội trên đầu bị nước mưa làm ướt bị mờ không quan sát được đường đi phía

trước nên đã dùng tay trái của mình gạt nước mưa, tay phải vẫn điều khiển xe mô tô di chuyển về phía trước, sau đó V dùng tay trái kéo kính của mũ bảo hiểm lên để quan sát phía trước thì bất ngờ thấy Ông Nguyễn Minh Đ đang điều khiển xe đạp đi ngay trước đầu xe mô tô của V điều khiển, do không giữ khoảng cách tốc độ an toàn và không kịp xử lý nên phần đầu phía trước của xe mô tô BKS 88F1 - 215.12 do V điều khiển đã đâm vào phần phía sau xe đạp do ông Đ điều khiển. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô do V điều khiển, xe đạp do ông Đ điều khiển cùng với V, ông Đ bị đổ, ngã ra đường. Lúc này ông Đ vẫn tỉnh táo và bị rách da ở tay trái. Sau đó V tự dắt xe đạp và xe mô tô vào để gửi tại nhà anh Nguyễn Khắc Sơn và đưa ông Đ đến Trạm y tế xã Trung Kiên để sơ cứu vết thương. Sau khi thăm khám ông Đ đã yêu cầu V bồi thường số tiền 1 triệu đồng để hai bên giải quyết tình cảm với nhau. Sau khi bồi thường cho ông Đ, V lấy xe mô tô đi làm, ông Đ được anh S đưa về nhà. Không có ai trình báo cơ quan Công an.

Khi về đến nhà, ông Đ kể lại sự việc bị tai nạn giao thông với V cho vợ là bà Nguyễn Thị Dung biết và vào phòng nằm nghỉ. Do thấy ông Đ chỉ bị thương ngoài da nên bà D không đưa đi thăm khám. Khoảng 08 giờ sáng cùng ngày chị Nguyễn Thị Q là con dâu ông Đ gọi ông Đ dậy ăn sáng nhưng ông Đ không dậy và nói bị đau. Đến khoảng 09 giờ sáng cùng ngày ông Nguyễn Thanh L là hàng xóm sang chơi, thấy ông Đ đang nằm trong phòng và kêu đau nhưng không nói rõ vị trí đau. Đến buổi trưa cùng ngày, khi ông Đ đang ngồi tại giường trong nhà bếp thì có biểu hiện mệt mỏi, đau đầu và ngã chúi mặt xuống nền bếp. Thấy vậy, bà D hô gọi ông Nguyễn Văn Q là hàng xóm sang đỡ ông Đ dậy và gọi người nhà đưa đi cấp cứu đến buổi chiều cùng ngày sự việc mới được trình báo đến cơ quan Công an. Đến ngày 14/9/2023 sau quá trình điều trị tại bệnh viện, ông Đ đã chết.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát giao thông- Công an huyện Yên Lạc đã lập biên bản, tiến hành đo vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Quá trình điều trị của Ông Nguyễn Minh Đ tại các cơ sở y tế cụ thể:

+ Hồi 12 giờ 47 phút ngày 19/7/2023, gia đình đưa ông Đ đến khám tại Trung tâm y tế huyện Yên Lạc. Quá trình thăm khám chuẩn đoán: Xuất huyết nội sọ tại não thất nên được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc để điều trị.

+ Hồi 14 giờ ngày 19/7/2023, ông Đ được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị với chuẩn đoán: Xuất huyết não, chụp cắt lớp vi tính mạch máu não có hình ảnh các ổ chảy máu trong thùy trán trái và thái dương trái được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đ điều trị.

+ Tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đ chuẩn đoán: CT Canner sọ não: Tụ máu dưới màng cứng vùng góc cầu tiểu não trái. Tụ dịch dưới màng cứng bán cầu phải. Chảy máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não vùng thái dương 2 bên, liềm đại não, lều tiểu não 2 bên. Các ổ đọng dập tụ máu nhu mô trụ trán - thái dương trái kèm

phù não xung quanh. Đường giữa lệch phải. Hệ thống não thất mất cân đối. Vỡ xương chẩm. Phù nề phần mềm vùng mũi - má phải.

Chấn thương sọ não: máu tụ, dập não bán cầu trái; áp xe phổi phải điều trị đến ngày 30/8/2023 thì chuyển về điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 08/9/2023 Ông Nguyễn Minh Đ ra viện trong tình trạng Sốc nhiễm trùng, viêm phổi, nấm tiêu, hậu phẫu lấy máu tụ nội sọ, chấn thương sọ não, đến ngày 14/9/2023 thì chết.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi ngày 14/09/2023 xác định: Tiến hành mở da cơ theo hướng vết thương vùng thái dương đỉnh bên trái ... thấy rõ tổ chức cân cơ dưới da bầm tụ máu và có 01 lỗ khuyết xương sọ kích thước 11cmx12cm. Tổ chức não hoại tử, dịch tủy não thoát ra ngoài”.

Tại kết luận số: 112/KLGĐTT-PYVP Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: “*Nguyên nhân chết của Ông Nguyễn Minh Đ: Chấn thương sọ não nặng sau điều trị không hồi phục*”.

Ngày 12/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc có Quyết định số 1203 trưng cầu giám định Viện pháp y Quốc gia giám định việc Ông Nguyễn Minh Đ bị nôn sau tai nạn giao thông sáng ngày 19/7/2023 là biểu hiện của “Chấn thương sọ não” hay do nồng độ cồn 0,5mg/100ml có trong máu của Nguyễn Minh Đ gây ra? Ngày 04/9/2024, Viện pháp y Quốc gia có kết luận số 50/KLTTHS-PYQG kết luận: “Việc Ông Nguyễn Minh Đ bị nôn sau tai nạn giao thông sáng ngày 19/7/2023 là biểu hiện của chấn thương sọ não”.

Ngày 03/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc có Quyết định số 1530 trưng cầu giám định Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung nêu rõ cơ chế hình thành tổn thương cơ thể của Ông Nguyễn Minh Đ. Ngày 08/10/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có kết luận số 04/GĐHS kết luận: “Chấn thương sọ não như mô tả của Ông Nguyễn Minh Đ có thể là do bị ngã đập đầu xuống nền cứng gây nên. Căn cứ tài liệu do Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc cung cấp thì rất có thể do tác động lần đầu (01 lần) gây nên”.

Căn cứ hồ sơ bệnh án điều trị của Ông Nguyễn Minh Đ thấy ông Đ bị vỡ xương chẩm (vị trí tại phía sau gáy). Tại vùng mũi và má phải chỉ bị phù nề phần mềm. Tại Bản kết luận số 50/KLTTHS-PYQG ngày 04/9/2024 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận: Việc Ông Nguyễn Minh Đ bị nôn sau tai nạn giao thông sáng ngày 19/7/2023 là biểu hiện của chấn thương sọ não. Tại Bản kết luận số 04/GĐHS ngày 08/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Chấn thương sọ não như mô tả của Ông Nguyễn Minh Đ có thể là do bị ngã đập đầu xuống nền cứng gây nên. Căn cứ tài liệu do Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc cung cấp thì rất có thể do tác động lần đầu (01 lần) gây nên.

Do đó có căn cứ xác định việc ông Đ chấn thương sọ não nặng là do hậu quả bị ngã sau tai nạn giao thông với Phạm Văn V. Vì vậy có mối liên hệ nhân quả giữa hành

vì gây tai nạn giao thông của Phạm Văn V với hậu quả ông Đ bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Ngày 20/7/2023, cơ quan điều tra phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của Phạm Văn V. Kết quả cho thấy nồng độ cồn trong hơi thở của V là 0,000mg/lít khí thở và nước tiểu của V âm tính với các loại ma túy.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn có trong máu của Nguyễn Minh Đ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc ngày 19/7/2023 là 0,5mg/100ml máu.

Ngày 17/08/2023, cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô BKS: 88F1 – 215.12, nhãn hiệu Honda, loại xe: Wave RSX, màu sơn: đỏ - đen; số khung: 3101EY024429, số máy: A31E-0080283, xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau tai nạn của Phạm Văn V; 01 xe đạp nhãn hiệu “Thống nhất”; loại xe nữ; màu sơn: xanh; khung xe có dòng chữ “TLC” xe đã qua sử dụng, bị hư hỏng sau tai nạn do Nguyễn Minh Đ điều khiển.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSYL ngày 10 tháng 02 năm 2025, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo Phạm Văn V về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn V từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại, với tổng số tiền 311.000.000đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường được số tiền 161.000.000đồng, nay có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị trả lại cho bị cáo Phạm Văn V 01 xe mô tô BKS 88F1 - 215.12 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của bị hại là Bà Nguyễn Thị Đ, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bà khẳng định toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo Phạm Văn V là đúng. Tại phiên toà bà yêu cầu bị cáo V phải bồi thường tổng số tiền 311.000.000đồng, là một phần khoản tiền chi phí trong quá trình điều trị cho ông Đ. Bà xác nhận đã nhận số tiền 161.000.000đồng, nay yêu cầu bị cáo V tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Bị cáo V khai nhận: Khoảng 5 giờ, ngày 19/7/2023, bị cáo có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát BKS 88F1- 215.12 đi từ xã T, huyện Y về xã N, huyện Y. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Lương 1, xã T, huyện Y. Xe mô tô của V đã va vào xe đạp của Ông Nguyễn Minh Đ đang điều khiển. Hậu quả: Xe mô tô do V điều khiển và xe đạp do ông Đ điều khiển bị đổ ngã ra đường. Ông Đ đến trạm y tế sơ cứu vết thương sau đó về nhà đến 12 giờ cùng ngày ông Đ đến Trung tâm y tế huyện Yên Lạc, 14 giờ cùng ngày đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đ, ngày 08/9/2023 ông Đ ra viện, đến ngày 14/9/2023, Ông Nguyễn Minh Đ bị chết.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn; kết luận giám định pháp y; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Phạm Văn V đã vi phạm khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ, quy định các trường hợp phải giảm tốc độ: *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: ... “.Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền xe trước xe của mình;...”*

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phạm Văn V đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh được quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 100 triệu đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo còn kém. Đấu tranh với các hành vi, vi phạm quy định an toàn giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình bị hại tổ chức việc mai táng, thờ cúng bị hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội bị cáo nhân thân tốt, bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt tại địa phương được địa phương xác nhận. Để xảy ra vụ tai nạn giao thông lỗi thuộc về bị hại một phần là điều khiển xe đi trong điều kiện thời tiết tầm nhìn bị hạn chế mà không có cảnh báo. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hiện tại, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ giúp bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với nhận định hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại, thỏa thuận bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền là 311.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 161.000.000đồng, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 150.000.000đồng và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Xét thỏa thuận bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp nên Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với xe mô tô BKS 88F1- 215.12, là tài sản hợp pháp của V, cần trả lại cho V nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7.2] Đối với 01 xe đạp màu sơn xanh do ông Đ điều khiển đã bị hư hỏng sau tai nạn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bà Nguyễn Thị Đ, là đại diện bị hại xác nhận ngày 08/01/2025, bà đã nhận lại nay không có yêu cầu gì.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn V phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn V cho Ủy ban nhân dân Xã T, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 311.000.000đồng (ba trăm mười một triệu đồng). Xác nhận bị cáo đã bồi thường tiền 161.000.000đồng, nay còn phải bồi thường tiếp số tiền 150.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Phạm Văn V 01 xe mô tô biển kiểm soát 88F1 215.12 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT – CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQTHAHS- CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự CA Vĩnh Phúc;
- UBND xã Trung Hà;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

